

Một số vấn đề về L/C chuyển nhượng

ThS. Nguyễn Phạm Thiên Thanh
Trưởng Bộ học Kinh Tế TPNCM

Các phương thức thanh toán quốc tế ra đời nhằm quy định nghĩa vụ giao hàng của người xuất khẩu và nghĩa vụ thanh toán của người nhập khẩu. Trong đó, phương thức tín dụng chứng từ (L/C) là phương thức dung hòa được rủi ro giữa người nhập khẩu và người xuất khẩu. Dù vậy, không dễ dàng gì để người cần nhập khẩu

hàng hóa tìm được trực tiếp người cần xuất khẩu hàng hóa. Vì vậy, các công ty thương mại ra đời, nắm bắt thông tin để mua hàng hóa của người nhập khẩu



với giá thấp và bán lại cho người xuất khẩu với giá cao. Thế nhưng, nên chọn loại L/C nào để có thể đạt được sự đồng thuận của người nhập khẩu và người xuất khẩu, và công ty thương mại không cần phải có tài sản khi làm trung gian trong giao dịch này? Giải pháp là L/C chuyển nhượng. Bài viết này sẽ trình bày một số vấn đề về L/C chuyển nhượng nhằm giúp các bên liên quan hiểu để có thể kiểm soát được rủi ro khi tham gia vào giao dịch L/C chuyển nhượng này.

1. L/C chuyển nhượng và một số định nghĩa các bên liên quan?

Ví dụ, một công ty thương mại có tên là Middle Trading Co. Ltd tại Hồng Kông, nắm được thông tin về nhu cầu cần mua 5000 tấn gạo với giá 1100USD/tấn của công ty Phirice Co tại Philippines và công ty này có thể yêu cầu ngân hàng của mình

phát hành L/C làm đảm bảo thanh toán, và nhu cầu cần bán 5000 tấn gạo với giá 1000USD/tấn của công ty Vinarice Co tại Việt Nam và công ty này cần đảm bảo thanh toán trước khi giao hàng. Trong trường

hợp này, Middle Trading Co sẽ sử dụng loại L/C chuyển nhượng. Cụ thể là:

- L/C thứ nhất được người nhập khẩu là Phirice yêu cầu ngân hàng của mình phát hành cho người thụ hưởng là Middle Trading Co với số tiền là 55 triệu USD và cho phép chuyển nhượng quyền thụ hưởng.

- L/C thứ hai được Middle Trading Co yêu cầu ngân hàng của mình dựa trên nội dung L/C thứ nhất phát hành cho người thụ hưởng là Vinarice Co

với số tiền là 50 triệu USD, với điều kiện người thụ hưởng L/C này chỉ được thanh toán khi ngân hàng phát hành L/C thứ nhất thực hiện thanh toán. Với điều kiện này thì người trung gian Middle Trading Co thường không bị ngân hàng của mình yêu cầu gì về tài sản đảm bảo.

Trong ví dụ trên, L/C thứ nhất được gọi là L/C chuyển nhượng (transferable L/C) và L/C thứ hai được gọi là L/C được chuyển nhượng (transferred L/C), Middle Trading Co là người hưởng lợi thứ nhất (1st beneficiary) và Vinarice là người hưởng lợi thứ hai (2nd beneficiary), ngân hàng thực hiện chuyển nhượng ra L/C thứ hai dựa trên nội dung của L/C thứ nhất là ‘ngân hàng chuyển nhượng’ (transferring bank). Và để thống nhất, người viết sẽ sử dụng những cụm từ bằng tiếng Anh này cho nội dung bên dưới.

Vậy loại L/C chuyển nhượng là loại L/C cho phép chuyển nhượng một phần hay toàn phần quyền thụ hưởng trong L/C chuyển nhượng (transferable L/C) theo yêu cầu của người thụ hưởng thứ nhất cho một hay nhiều người thụ hưởng thứ hai. Và người thụ hưởng thứ hai thông thường là nhà cung cấp hàng hóa.

2. Chúng ta có thể gọi ‘người thụ hưởng thứ hai’ (2nd beneficiary) là người được chuyển nhượng (transferee), ‘người thụ hưởng thứ nhất’ (1st beneficiary) là người chuyển nhượng (transferor), ‘transferable L/C’ là L/C mẹ (master L/C)?

Chúng ta không nên sử dụng những định nghĩa này vì UCP 600 không có đề cập ‘trasferee’, ‘trasferor’, ‘master L/C’ trong loại L/C chuyển nhượng. Nhưng có thể gọi transferable L/C là L/C chính (original L/C), vì ‘master L/C’ được sử dụng trong loại L/C giáp lưng (back to back L/C).

3. Làm thế nào để nhận biết L/C chuyển nhượng (transferable L/C), L/C được chuyển nhượng (transferred L/C)?

‘Transferable L/C’ có thể hiện đâu đó trong nội dung L/C cụm từ ‘có thể chuyển nhượng’ hoặc cụm từ mang ý nghĩa tương tự. Thông thường ‘transferable L/C’ được phát hành bằng loại điện MT700, có

thể hiện trường 40B (loại L/C) là ‘có thể chuyển nhượng’ (‘transferable’), hoặc trường 47A (điều khoản khác) thể hiện ‘L/C này có thể chuyển nhượng’ (‘this L/C is transferable’), có trường ‘người đề nghị mở L/C’ (‘applicant’).

‘Transferred L/C’ thường được phát hành bằng loại điện MT720. Và trong nội dung của ‘transferred L/C’ chỉ có trường ‘1st beneficiary’ và ‘2nd beneficiary’, không có trường ‘người đề nghị mở L/C’ (‘applicant’).

4. Làm thế nào để nhận biết ngân hàng nào sẽ chuyển nhượng L/C?

Tùy vào nội dung thể hiện trên ‘transferable L/C’. Ví dụ: Nếu ‘transferable L/C’ thể hiện :

- L/C có giá trị tại Ngân hàng A (trường 41 thể hiện ‘available with Bank A’), thì Bank A sẽ là ngân hàng chuyển nhượng

- L/C có giá trị tại bất cứ ngân hàng nào và đâu đó trong nội dung L/C (thông thường là trường 47A ‘các điều khoản khác’) chỉ định một ngân hàng nào đó làm ngân hàng chuyển nhượng (ví dụ: L/C thể hiện : ‘L/C is transferable through bank A’), thì ngân hàng chỉ định (bank A) sẽ là ngân hàng chuyển nhượng





- L/C có giá trị tại bất cứ ngân hàng nào và nội dung L/C cũng không chỉ định ngân hàng chuyển nhượng, thì cả ngân hàng phát hành L/C và người đề nghị mở L/C không biết được ngân hàng nào sẽ là ngân hàng chuyển nhượng. Thậm chí họ cũng không biết được ‘transferable L/C’ có hay không được chuyển nhượng. Tuy nhiên, nếu có chuyển nhượng, thì có khả năng L/C sẽ được chuyển nhượng bởi một ngân hàng mà ngân hàng mở L/C không ưa thích.

Tuy nhiên, trong tất cả trường hợp, ngân hàng phát hành ‘transferable L/C’ có thể đồng thời là ‘ngân hàng chuyển nhượng’.

5. Một số lưu ý đối với ngân hàng phát hành ‘transferable L/C’

Nên đưa vào nội dung ‘transferable L/C’ yêu cầu ‘transferring bank’ làm điện thông báo về việc thực hiện chuyển nhượng. Nội dung của thông báo này phải thể hiện là :

- Người thụ hưởng thứ nhất có thực hiện thay thế chứng từ không ?
- Người thụ hưởng thứ nhất giữ lại hay từ bỏ quyền từ chối hay chấp nhận tất cả tu chính phát sinh trong tương lai.

- Số tiền được chuyển nhượng, số hợp đồng và số lượng cho từng người thụ hưởng thứ hai (trong trường hợp người thụ hưởng thứ nhất không thay thế chứng từ)

- Tên của những người thụ hưởng thứ hai
- Ngân hàng chuyển nhượng đã ký hậu lên ‘transferable L/C’ cho mỗi lần chuyển nhượng

6. Nghĩa vụ chuyển nhượng của ‘transferring bank’

Ngân hàng không có nghĩa vụ bắt buộc phải thực hiện chuyển nhượng theo yêu cầu của người thụ hưởng thứ nhất. Tùy theo quan điểm kinh doanh trong từng thời kỳ mà ngân hàng quyết định thực hiện hoặc không thực hiện chuyển nhượng L/C dù cho ‘transferable L/C’ có chỉ định. Trong trường hợp từ chối chuyển nhượng thì ngân hàng cũng không bị bắt buộc phải nêu lý do.

Nếu ‘transferring bank’ thực hiện chuyển nhượng 80% số lượng hàng hóa trong ‘transferable L/C’ đến một người thụ hưởng thứ hai cách đây một tháng, và bây giờ người thụ hưởng thứ nhất yêu cầu ‘transferring bank’ chuyển nhượng tiếp 20% số lượng còn lại đến chính người thụ hưởng thứ hai trước đây, thì transferring bank cũng không có nghĩa vụ bắt buộc phải thực hiện chuyển nhượng.

‘Transferring bank’ cũng không cần phải yêu cầu ngân hàng phát hành ‘transferable L/C’ phải có hạn mức tín dụng tại mình, vì ‘transferring bank’ không có nghĩa vụ cam kết thanh toán với người thụ hưởng thứ hai, mà người thụ hưởng thứ hai chỉ được thanh toán khi ngân hàng phát hành ‘transferable L/C’ thực hiện thanh toán.

7. L/C có được chuyển nhượng tiếp theo yêu cầu của người thụ hưởng thứ hai không?

Nếu người thụ hưởng thứ hai không có hàng hóa để giao, thì người thụ hưởng thứ hai này cũng không được phép chuyển nhượng đến người thụ hưởng thứ ba (3rd beneficiary), trừ phi ‘transferable L/C’ có cho phép.

Tuy nhiên, người thụ hưởng thứ hai được quyền chuyển nhượng ‘transferred L/C’ ngược trở lại cho người thụ hưởng thứ nhất, và sau đó người thụ hưởng



thứ nhất chuyển nhượng đến một người thụ hưởng thứ hai khác.

Riêng đối với L/C dự phòng, trong trường hợp chuyển nhượng toàn bộ trị giá L/C cho một người hưởng lợi thứ hai, người thụ hưởng thứ hai được quyền chuyển nhượng transferred L/C đến người thụ hưởng thứ ba.

8. Phân biệt chuyển nhượng toàn phần - chuyển nhượng từng phần và một số lưu ý

Chuyển nhượng toàn phần có đặc điểm:

- Toàn bộ trị giá L/C và toàn bộ số lượng hàng hóa được chuyển nhượng đến chỉ duy nhất một người thụ hưởng thứ hai,

- Người thụ hưởng thứ nhất không yêu cầu thay thế chứng từ, và

- Người thụ hưởng thứ nhất từ bỏ quyền được chấp nhận hay từ chối tất cả tu chính trong tương lai

Chuyển nhượng từng phần có đặc điểm:

- Toàn bộ trị giá L/C và toàn bộ số lượng hàng hóa được chuyển nhượng đến từ 2 người thụ hưởng thứ hai trở lên.

- Người thụ hưởng thứ nhất yêu cầu thay thế chứng từ, và/hoặc

- Người thụ hưởng thứ nhất giữ lại quyền được chấp nhận hay từ chối tất cả tu chính trong tương lai

‘Transferable L/C’ không phải lúc nào cũng được phép chuyển nhượng từng phần. Nếu L/C không cho phép giao hàng từng phần, ‘transferable L/C’ chỉ được phép chuyển nhượng đến duy nhất một người thụ hưởng thứ hai, có nghĩa là chỉ được thực hiện chuyển nhượng toàn phần.

Tuy nhiên, nếu ‘transferable L/C’ cho phép giao hàng từng phần, nhưng lại quy định chặt chẽ về số lượng trong từng thời kỳ nhất định (ví dụ : 1 transferable L/C yêu cầu giao hàng: 20,000MT trong tháng 1/2010, 30,000MT trong tháng 2/2010, 40,000MT trong tháng 3/2010), thì nên thực hiện chuyển nhượng toàn phần, vì sẽ rất rủi ro nếu thực hiện chuyển nhượng từng phần. Tuy nhiên, nếu bắt buộc phải thực hiện chuyển nhượng từng phần, thì nên yêu cầu tu chính ‘transferable L/C’ loại trừ đi điều khoản 32.

Và nếu ‘transferable L/C’ cho phép giao hàng từng phần, nhưng lại là loại L/C tuần hoàn (ví dụ : giao 600MT mỗi tháng), thì cũng không nên thực hiện chuyển nhượng từng phần (ví dụ : 2nd beneficiary A : 200MT a month, 2nd beneficiary B : 250MT a month, 2nd beneficiary C : 150MT a month)

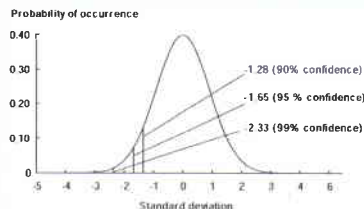
Qua thời gian tìm hiểu về L/C chuyển nhượng, người viết thấy rằng, các ngân hàng Việt Nam thường đóng vai trò là ngân hàng phát hành ‘transferable L/C’ với số lượng phát hành chiếm khoảng 7% tổng số L/C, nhưng rất hiếm khi đóng vai trò là ‘transferring bank’. Thực trạng này là do khả năng về mua bán ngoại thương của các doanh nghiệp Việt Nam chưa cạnh tranh được với các doanh nghiệp trong khu vực, nên kết quả là không mua hàng được trực tiếp, mà phải qua trung gian, nên phải trả một mức giá cao hơn, và đồng thời cũng không hiểu được những rủi ro có thể xảy ra khi mua hàng hoặc bán hàng bằng loại L/C chuyển nhượng này. Vì vậy bài viết tiếp theo cũng sẽ trình bày tiếp một số vấn đề về L/C chuyển nhượng như : những điều khoản nào có thể thay đổi khi thực hiện chuyển nhượng, khi nào thì tu chính ‘transferable L/C’ được chấp nhận/từ chối... ■

Tài liệu tham khảo:

1. Quy tắc và thực hành thống nhất về Tín dụng chứng từ, số 600, bản sửa đổi năm 2007 của Phòng thương mại quốc tế (*Uniform Customs and Practice for Documentary Credits, ICC, 2007 Revision, No.600*)
2. Tập quán Ngân hàng tiêu chuẩn quốc tế kiểm tra chứng từ theo tín dụng chứng từ, phiên bản 2007 cho UCP600 (*International Standard Banking Practice for the Examination of Documents under Documentary Credits, 2007 Revision for UCP 600*)
3. Tài liệu hội thảo của Ngân hàng BHF năm 2008, Wachovia năm 2010
4. ICC Opinions

Đỉnh chính

Do sơ suất trong khâu thiết kế và biên tập, bài Ứng dụng phương pháp VaR để đánh giá rủi ro của hoạt động đầu tư cổ phiếu và đầu tư vàng của TS. Hồ Viết Tiến đã đưa nhầm hình ở góc phải cuối trang 29, số 50. Tạp chí xin đính chính như sau:



Chân thành xin lỗi TS. Hồ Viết Tiến và Quý độc giả.